

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; đảm bảo an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BNN&PTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản;*

*Căn cứ Thông tư 06/2024/TT-BNNPTNT ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 425/TTr-SNN ngày 02 tháng 12 năm 2024 và đề nghị của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 544/BC-STP ngày 11/11/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 2 như sau:

“6. *Nghề cấm sử dụng khai thác thủy sản ở vùng ven bờ và vùng nước nội địa:* được quy định tại Phụ lục II – Danh mục nghề, ngư cụ cấm sử dụng khai thác thủy sản, ban hành kèm theo Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm d, e và bổ sung điểm g khoản 3 Điều 3 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm d, e khoản 3 Điều 3 như sau:

“d) Tàu cá đang hoạt động nghề lưới kéo (giã cào), lưới rê thu ngừ;

e) Tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 15 mét”;

b) Bổ sung điểm g vào sau điểm e khoản 3 Điều 3 như sau:

“g) Tàu cá vỏ gỗ, vỏ thép có tuổi tàu trên 10 năm; Tàu cá vỏ composite có tuổi tàu trên 15 năm (tính từ năm đóng mới đến thời điểm tổ chức, cá nhân đề nghị cấp văn bản chấp thuận thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển).”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 3 như sau:

“5. Không cấp văn bản chấp thuận đóng mới, thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển cho các chủ tàu và thuyền trưởng điều khiển tàu cá khai thác thủy sản trái phép tại vùng biển nước ngoài bị bắt giữ và xử lý.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 3 như sau:

“6. Không cấp văn bản chấp thuận cải hoán đối với tàu cá cụ thể như sau:

a) Tàu cá đang hoạt động nghề khác chuyển sang nghề lưới kéo, lưới rê thu ngừ;

b) Tàu cá đang hoạt động nghề lưới kéo;

c) Tàu cá lắp thêm máy chính số 02”.

5. Bổ sung khoản 6a vào sau khoản 6 Điều 3 như sau:

“6a. Không cấp văn bản chấp thuận đóng mới đối với tàu cá hoạt động nghề lưới kéo, lưới rê thu ngừ”.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 11 như sau:

“1. Thực hiện quản lý phát triển tàu cá trên địa bàn phù hợp với định hướng phát triển ngành thủy sản của tỉnh Bình Định”.

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 11 như sau:

“3. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thống kê tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 06 mét phục vụ công tác quản lý”.

**Điều 2.** Bãi bỏ khoản 2, 3 Điều 6.

**Điều 3.** Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ven biển; Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản và thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ tư Pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Bình Định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MBTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- TT Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TT CB-TH;
- Lưu: VT, K13.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**